

Số: 4598/2024/QĐST-DS **Thành phố T**, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 688/2024/TLST – DS ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á

Địa chỉ: D N, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trương Minh Q

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà A, D C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

*Bị đơn:* Ông Trần Trường L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Căn hộ S, Lầu H, tháp SAV1, chung cư T, số B M, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: 02 Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trường L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á tổng số tiền tính đến ngày 12/9/2024 là 776.764.329 đồng (bảy trăm bảy mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi tư nghìn, ba trăm hai mươi chín đồng), trong đó dư nợ gốc là 551.429.065 đồng (năm trăm năm mươi một triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, không trăm sáu mươi lăm đồng) và lãi quá hạn là 225.335.264

đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm sáu mươi tư đồng). Thời hạn và phương thức thanh toán được chia làm 13 kỳ (tháng), thanh toán vào ngày 28 dương lịch hàng tháng, cụ thể như sau: 12 kỳ mỗi kỳ thanh toán 5.000.000 đồng/kỳ (tháng), kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu vào ngày 28/10/2024; **K** thứ 13 thanh toán số tiền 716.764.329 đồng.

Trường hợp ông **L** vi phạm nghĩa vụ, thời gian và phương thức trả tiền nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản tiền còn lại mà ông **L** chưa thanh toán cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 13/9/2024, ông **Trần Trường L** còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á** thì lãi suất mà ông **L** phải tiếp tục thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á** theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông **Trần Trường L** phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 17.535.287 đồng (mười bảy triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm tám mươi bảy đồng).

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á** không phải chịu án phí. Do đó, trả lại cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á** số tiền 14.844.710 đồng (mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm mười đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án, phí lệ phí Tòa án số 0026014 ngày 02/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thu Hiền**

